

Bản án số: 216/2019/HSST
Ngày 31 tháng 12 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Liên
2. Bà Vũ Thị Khuôn
- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Đức - Kiểm sát viên
Ngày 31 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 229/2019/HSST ngày 12 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 222/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:
Trần Văn B, sinh năm 1990; ĐKKHKT và trú tại: thôn M, xã Q, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương (nay là thôn M, xã Q, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương); Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: không; dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: không biết viết; con ông Trần Văn T, sinh năm 1961 và bà Hoàng Thị V, sinh năm 1964; vợ, con: chưa có.
Tiền án, tiền sự: Chưa
Bị cáo đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 211/CCT-TA ngày 12-12-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.
Người bị hại: Anh **Phạm Đức A**, sinh năm 1989. ĐKKHKT: số A khu liên gia, trường Đại học nông lâm Bình Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh B Giang. Chỗ ở: Xóm trọ Thuận Anh khu Độc Lập, phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.
Người làm chứng:
1. Anh **Vũ Hải H**, sinh năm 1979; trú tại: khu đô thị Đồng Đỗ, khu 5 phường Thái Học, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
2. Anh **Phạm Văn B1**, sinh năm 1979; trú tại: khu Chi Ngãi 2, phường Cộng Hòa thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
Đều vắng mặt.
Người chứng kiến: Bà **Hoàng Thị Vinh**, sinh năm 1964; trú tại: thôn M, xã Q, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 02 giờ ngày 16/7/2019 Trần Văn B đi bộ từ quán Internet ở ngã ba Tiền Trung, phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương vào khu nhà trọ ở khu Độc Lập, phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương thì nhìn thấy tại hành lang tầng 1 có nhiều xe máy dựng không có người trông coi nên nảy sinh trộm cắp xe. B vào trong khu trọ dắt chiếc xe Honda Wave @ màu trắng biển số 98B-484.87 của anh Phạm Đức A dựng ở ngoài cùng ra ngoài đường rồi dắt xe đi theo quốc lộ 5 hướng Hà Nội – Hải Phòng để tìm chỗ thay khóa. Đến 06 giờ cùng ngày, B vào quán sửa xe ở trên Quốc lộ 5 bảo là làm rơi mất chìa khóa và thuê người đàn ông chủ quán thay cho ổ khóa khác. Khoảng 07 giờ 30' cùng ngày, B điều khiển xe đi đến nhà anh Vũ Hải H là bạn của B nhờ anh H tìm người mua chiếc xe máy, anh H liên hệ với anh Phạm Văn B1 để bán chiếc xe trên. Khoảng 07 giờ 45' cùng ngày, anh B1 đến nhà anh H gặp B và mua xe Honda Wave @ biển số 98B-484.87 với giá 3.000.000đ. Số tiền bán xe B đã chi tiêu hết. Đến đầu tháng 8/2019 anh Bình bán xe cho một người không rõ tên, địa chỉ nên không thu giữ được.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 81/KL-HĐĐG ngày 30/10/2019 của Hội đồng định giá trị tài sản tổ tụng hình sự thành phố Hải Dương xác định: giá trị 01 xe Honda Wave @ màu trắng biển số 98B-484.87 là 9.550.000đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Trần Văn B đã tự nguyện bồi thường cho anh Phạm Đức A số tiền 10.000.000đồng, anh Phạm Đức A không yêu cầu Trần Văn B bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 01/VKS-HS ngày 10-12-2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Trần Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn B khai nhận hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của anh Phạm Đức A vào ngày 16/7/2019 và không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự của UBND thành phố Hải Dương, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng.

Người bị hại anh Phạm Đức A xin xét xử vắng mặt. Về hình phạt đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật; về trách nhiệm dân sự đã nhận lại tài sản không đề nghị bồi thường gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: bị cáo Trần Văn B từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: không giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-

12-2016 của Quốc hội. Bị cáo Trần Văn B phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo Trần Văn B không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội của Kiểm sát viên và nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người bị hại anh Phạm Đức Anh xin xét xử vắng mặt nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt người bị hại theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Trần Văn B tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 30' ngày 16/7/2019, tại khu nhà trọ ở khu Độc Lập, phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Trần Văn B lén lút chiếm đoạt 01 xe máy Honda WAVE @ màu trắng, biển kiểm soát 98B-484.87 của anh Phạm Đức A đem bán cho anh Phạm Văn B1 được số tiền 3.000.000đồng và tiêu xài cá nhân hết. Giá trị tài sản chiếm đoạt là 9.550.000đồng.

[3] Bị cáo Trần Văn B là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. nhận thức được hành vi lợi dụng sơ hở lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Phạm Đức Anh là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi cá nhân, muốn có tiền chi tiêu cá nhân mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Với giá trị tài sản chiếm đoạt và hành vi đó của Trần Văn B đủ yếu tố cấu thành về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Xác định quyết định truy tố của VKSND thành phố Hải Dương đối với bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn B là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, do đó cần phải xử lý nghiêm để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Về nhân thân: Trần Văn B là người chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng: không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trần Văn B thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường giá trị tài sản cho anh Phạm Đức A nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Văn B không có thu nhập ổn định; không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trần Văn B đã tự nguyện bồi thường cho anh Phạm Đức A giá trị xe máy chiếm đoạt với số tiền 10.000.000đ, anh Phạm Đức A không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe máy Honda WAVE @ màu trắng, biển kiểm soát: 98B2 - 484.87, thông qua anh Vũ Hải H giới thiệu, Trần Văn B đã bán cho anh Phạm Văn B1 được 3.000.000đ chi tiêu cá nhân hết, anh Bình sử dụng làm phương tiện đi lại, đến đầu tháng 8/2019 anh Bình đã bán chiếc xe này cho một người không quen biết ở tỉnh Bắc Ninh được 2.500.000đ. Hiện chiếc xe chưa thu hồi được, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, truy tìm nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Các vấn đề khác: Đối với anh Vũ Hải H và anh Phạm Văn B1 không biết xe máy Honda Wave@ biển kiểm soát: 98B2 - 484.87 là tài sản do Trần Văn B phạm tội mà có nên không xử lý là phù hợp.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 292; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội.

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

- Hình phạt chính:

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn B 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Văn B phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn B được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người bị hại (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP Hải Dương;
- CQCSĐT-Công an TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- CQTHAHS-Công an TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu

